

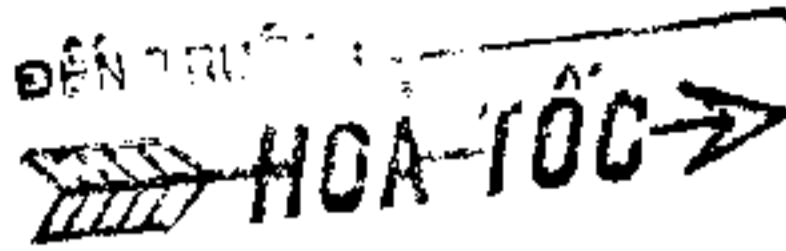
**BỘ TÀI CHÍNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 587/BTC-TCHQ

V/v thực hiện công văn số 8176/VPCP-KTTH ngày 28/11/2008 của Văn phòng Chính phủ.

Hà Nội, ngày 14 tháng 01 năm 2009



Kính gửi: Cục Hải quan các tỉnh, thành phố

Thực hiện chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại công văn số 8176/VPCP-KTTH ngày 28/11/2008 của Văn phòng Chính phủ về việc bãi bỏ thủ tục kê khai tờ khai xuất cảnh, nhập cảnh tại các cửa khẩu sân bay quốc tế đối với công dân Việt Nam mang hộ chiếu Việt Nam, Bộ Tài chính hướng dẫn Cục Hải quan các tỉnh, thành phố thống nhất thực hiện như sau:

1) Tại khoản 1, Điều 3 Quyết định số 29/2006/QĐ-BTC ngày 08 tháng 5 năm 2006 của Bộ Tài chính được bổ sung nội dung sau:

“ - Công dân Việt Nam mang hộ chiếu Việt Nam không phải khai tờ khai nhập cảnh - xuất cảnh tại các cửa khẩu sân bay quốc tế nếu không thuộc đối tượng phải khai tờ khai nhập cảnh - xuất cảnh quy định tại khoản 2, 3, 4 Điều này.

- Công dân Việt Nam mang hộ chiếu Việt Nam thuộc đối tượng phải khai tờ khai nhập cảnh - xuất cảnh quy định tại khoản 2, 3, 4 Điều này cần khai báo ở các mục tại các trang 4, 5 của tờ khai; khi làm thủ tục công dân Việt Nam nhập cảnh, xuất cảnh nộp tờ khai trực tiếp cho cơ quan Hải quan”.

2) Tại khoản 5, Điều 3 Quyết định số 29/2006/QĐ-BTC ngày 08 tháng 5 năm 2006 của Bộ Tài chính được bổ sung nội dung sau:

“ - Công dân Việt Nam mang hộ chiếu Việt Nam khi tái xuất cảnh hoặc tái nhập cảnh tại các cửa khẩu sân bay quốc tế nếu không có hàng hóa, hành lý phải khai báo ở các mục tại các trang 4, 5 thì không phải khai tờ khai nhập cảnh - xuất cảnh”.

3) Tại điểm a, điểm b khoản 1 và điểm a, điểm b khoản 2 Điều 4 Quyết định số 29/2006/QĐ-BTC ngày 08 tháng 5 năm 2006 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung như sau:

“ - Công dân Việt Nam mang hộ chiếu Việt Nam không phải thực hiện nội dung quy định tại bước 1 điểm này”.

4) Tại điểm b, khoản 1, Điều 4 Quyết định số 29/2006/QĐ-BTC ngày 08 tháng 5 năm 2006 của Bộ Tài chính được bổ sung nội dung sau:

“ - Chi cục Hải quan cửa khẩu sân bay quốc tế chỉ tiếp nhận tờ khai nhập cảnh - xuất cảnh của người nhập cảnh khi có hành lý thuộc diện phải khai báo hải quan hoặc có nhu cầu mua hàng miễn thuế”.

5) Tại điểm a, khoản 2, Điều 4 Quyết định số 29/2006/QĐ-BTC ngày 08 tháng 5 năm 2006 của Bộ Tài chính được bổ sung nội dung sau:

“ - Chi cục Hải quan cửa khẩu sân bay quốc tế chỉ tiếp nhận tờ khai nhập cảnh - xuất cảnh của người xuất cảnh khi có hành lý thuộc diện phải khai báo hải quan”.

6) Tại điểm b, khoản 2, Điều 4 Quyết định số 29/2006/QĐ-BTC ngày 08 tháng 5 năm 2006 của Bộ Tài chính được bổ sung nội dung sau:

“ - Công dân Việt Nam mang hộ chiếu Việt Nam không phải thực hiện nội dung quy định tại bước 1 điểm này”.

7) Tại khoản 2, Điều 8 Quyết định số 29/2006/QĐ-BTC ngày 08 tháng 5 năm 2006 của Bộ Tài chính được sửa đổi như sau:

“ Chi cục Hải quan cửa khẩu tổ chức lưu trữ tờ khai nhập cảnh - xuất cảnh theo từng chuyến phương tiện vận tải chuyên chở người nhập cảnh, xuất cảnh hoặc theo từng ngày. Mỗi chuyến hoặc mỗi ngày, toàn bộ tờ khai và các giấy tờ có liên quan kèm theo được cho các vào túi đựng hồ sơ riêng, trên túi đựng hồ sơ ghi rõ tổng số tờ khai, ngày tháng năm và bàn giao từ bộ phận làm thủ tục xuất nhập với bộ phận lưu trữ của Chi cục Hải quan cửa khẩu. Bộ phận lưu trữ hồ sơ tổ chức lưu trữ đúng quy định”.

8) Riêng công dân Việt Nam mang hộ chiếu Việt Nam khi nhập cảnh tại các cửa khẩu sân bay quốc tế có nhu cầu mua hàng miễn thuế tại cửa khẩu nhập cảnh và/ hoặc cửa hàng miễn thuế trong nội địa, được thực hiện như sau:

8.1) Nhân viên bán hàng phải kiểm tra các chứng từ sau:

a) Hộ chiếu.

b) Tờ khai nhập cảnh - xuất cảnh Việt Nam (có xác nhận của cơ quan Hải quan).

c) Sau khi bán hàng nhân viên cửa hàng phải ghi tổng trị giá hàng đã bán ký, ghi rõ họ tên vào Tờ khai nhập cảnh - xuất cảnh.

d) Ghi đầy đủ họ tên, số hộ chiếu, ngày nhập cảnh, số hiệu chuyến bay của người mua hàng vào hoá đơn bán hàng.

8.2) Nhân viên bán hàng phải thu và lưu các chứng từ sau:

a) Hoá đơn bán hàng.

b) Thu bản copy Tờ khai nhập cảnh - xuất cảnh (nếu người nhập cảnh mua hàng ở cửa hàng miễn thuế trong nội địa).

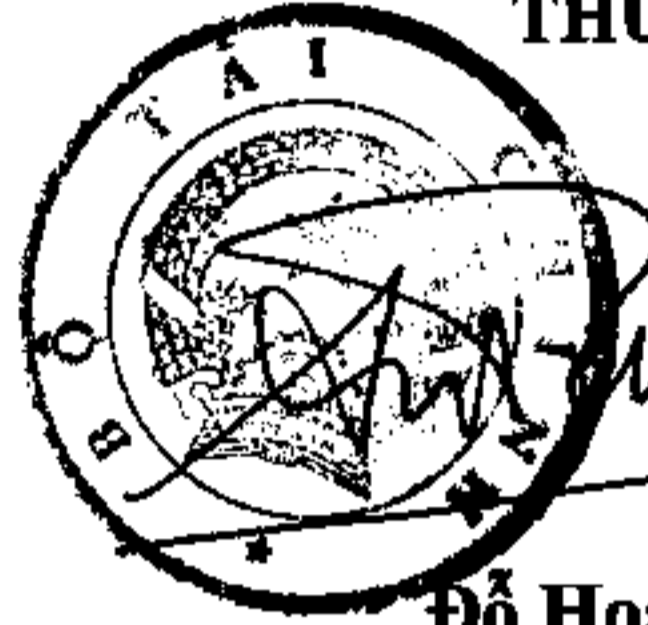
Đối với các đối tượng khác khi nhập cảnh hoặc xuất cảnh có nhu cầu mua hàng miễn thuế tại cửa hàng miễn thuế thì thực hiện đúng theo nội dung Quy định quản lý hải quan đối với hàng hoá bán tại cửa hàng kinh doanh hàng miễn thuế ban hành kèm theo Quyết định số 77/2004/QĐ-BTC ngày 28/9/2004 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.

Quá trình thực hiện, có vướng mắc phát sinh vượt thẩm quyền giải quyết, đề nghị Cục Hải quan các tỉnh, thành phố kịp thời báo cáo Tổng cục Hải quan. Tổng cục Hải quan có trách nhiệm tổng hợp, đề xuất ý kiến báo cáo Bộ Tài chính xin chỉ đạo.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- VPCP (để báo cáo);
- Bộ Công an, Bộ Y tế (để phối hợp);
- Các Vụ: Pháp chế, Chính sách thuế;
- Lưu VT, TCHQ(48)

**KT. BỘ TRƯỞNG  
THỨ TRƯỞNG**



**Đỗ Hoàng Anh Tuấn**